

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-520/15h30/GLAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 17 tháng 9 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY KHU VỰC TỈNH GIA LAI
(Từ ngày 18/09/2026 đến ngày 27/09/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: Chịu ảnh hưởng rìa phía nam áp cao lục địa suy yếu, hình thành dải hội tụ nhiệt đới có trục 12-15 độ vĩ bắc nối với vùng áp thấp giữa Biển Đông. Gió mùa Tây Nam ở phía Nam có cường độ trung bình.
- * Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội: Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh có thể làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, hư hại nhà cửa và công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, Mưa lớn và mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng thấp khu đô thị, công nghiệp; ...
2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 17/09/2026							Ngày 18/09/2026							Ngày 19/09/2026						Ngày 20/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gió	T.độ	T.tiết
An Lão	23	0	7	-	0	94		32	10	85	W	1	94		23	32	84	E	1		23	32	80	N	2	
Hoài Ân	23	0	13	-	0	96		32	10	91	W	1	95		23	32	87	NE	2		23	32	93	NE	3	
Hoài Nhơn	24	7	91	NE	1	97		33	10	85	SW	1	90		24	33	93	NE	3		24	33	90	N	3	
Phù Mỹ	24	11	81	NE	1	96		33	8	90	-	0	95		24	33	85	NE	3		24	33	87	NE	3	
Phù Cát	24	10	91	NE	1	94		33	12	81	-	0	88		24	33	85	NE	3		24	33	88	NE	3	
An Nhơn	24	7	87	E	1	94		33	1	81	W	1	86		24	33	89	NE	2		24	33	83	NE	3	
Vĩnh Thạnh	23	0	12	N	1	97		32	5	93	-	0	97		23	32	90	NE	2		23	32	84	NE	3	
Tây Sơn	23	13	85	-	0	94		32	2	81	-	0	87		23	32	80	NE	2		23	32	93	N	2	
Vân Canh	23	3	93	N	1	98		32	4	87	NW	1	97		23	32	85	NE	3		23	32	83	N	2	
Tuy Phước	24	2	83	-	0	94		33	4	89	-	0	87		24	33	87	NE	2		24	33	87	N	2	
Cát Tiến	24	8	83	-	0	97		33	12	90	W	1	93		24	33	84	NE	3		24	33	90	NE	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 17/09/2026							Ngày 18/09/2026							Ngày 19/09/2026						Ngày 20/09/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	26	5	80	-	0	97		32	11	87	W	1	93		26	32	81	NE	3		26	32	94	NE	3	
Pleiku	21	8	90	N	1	97		27	7	92	N	1	81		21	27	88	E	3		21	27	92	E	2	
Đak Đoa	21	8	86	N	1	97		27	4	84	N	1	81		21	27	80	E	3		21	27	83	E	2	
Mang Yang	23	0	5	-	0	97		27	12	82	NW	1	89		23	27	81	E	4		23	27	91	E	3	
Ia Ly	21	10	84	N	1	95		30	14	86	N	1	80		21	27	90	N	2		21	27	93	SE	3	
Ia Grai	21	6	83	NW	1	97		29	11	83	NE	1	80		21	28	85	-	0		21	27	93	E	3	
Đức Cơ	21	4	88	E	1	97		30	2	94	NE	2	80		21	29	89	S	2		21	27	81	E	3	
Chư Prông	21	8	94	NE	1	98		27	10	80	N	1	90		21	27	89	E	4		21	27	85	E	2	
Ia Mơ	21	11	86	NE	1	98		27	12	83	N	1	90		21	27	92	E	4		21	27	80	E	2	
Chư Sê	21	12	85	N	1	97		27	6	83	NW	2	87		21	27	91	E	3		21	27	80	E	2	
Chư Puh	21	4	80	-	0	96		30	7	94	E	1	81		21	30	86	E	2		21	27	83	E	3	
Kbang	23	0	9	NW	2	96		27	8	86	NW	2	91		23	27	93	E	3		23	26	88	E	2	
An Khê	23	0	7	-	0	98		28	6	86	SW	1	90		23	27	81	E	4		23	27	86	NE	4	
Đak Pơ	23	4	84	W	1	98		27	9	85	SW	1	90		23	27	86	E	4		23	26	88	NE	4	
Kông Chro	23	0	8	-	0	98		27	6	83	S	1	91		23	27	83	NE	4		23	26	93	NE	4	
Ayun Pa	23	5	80	N	1	96		28	3	83	W	1	86		23	27	88	E	4		23	27	84	W	2	
Ia Pa	23	13	82	W	1	96		29	14	90	W	1	81		23	27	82	E	3		23	27	87	NE	3	
Phú Thiện	23	9	88	N	1	94		30	2	82	W	1	79		23	27	90	E	5		23	27	82	SE	1	
Phú Túc	23	7	83	N	1	95		27	8	93	NW	2	90		23	27	82	SE	3		23	27	88	S	2	

Địa điểm	Ngày 21/09/2026				Ngày 22/09/2026				Ngày 23/09/2026				Ngày 24/09/2026				Ngày 25/09/2026				Ngày 26/09/2026				Ngày 27/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	32	80		23	32	77		23	32	76		23	32	72		23	32	72		23	32	67		23	32	60		108
Hoài Ân	23	32	75		23	32	75		23	32	81		23	32	82		23	32	64		23	32	65		23	32	68		106
Hoài Nhơn	24	33	76		24	33	78		24	33	76		24	33	78		24	33	71		24	33	61		24	33	65		102
Phù Mỹ	24	33	71		24	33	77		24	33	83		24	33	78		24	33	69		24	33	60		24	33	72		87
Phù Cát	24	33	79		24	33	71		24	33	77		24	33	83		24	33	66		24	33	62		24	33	68		81
An Nhơn	24	33	82		24	33	83		24	33	81		24	33	77		24	33	61		24	33	74		24	33	67		100
Vĩnh Thạnh	23	32	82		23	32	84		23	32	74		23	32	71		23	32	73		23	32	71		23	32	70		117
Tây Sơn	23	32	80		23	32	83		23	32	80		23	32	73		23	32	73		23	32	74		23	32	60		91
Vân Canh	23	32	73		23	32	81		23	32	84		23	32	77		23	32	61		23	32	72		23	32	71		114
Tuy Phước	24	33	73		24	33	83		24	33	73		24	33	78		24	33	67		24	33	73		24	33	69		91
Cát Tiến	24	33	76		24	33	76		24	33	70		24	33	83		24	33	63		24	33	67		24	33	61		105
Quy Nhơn	26	32	82		26	32	77		26	32	70		26	32	80		26	32	70		26	32	64		26	32	60		105
Pleiku	21	26	73		21	26	76		21	28	29		21	26	84		21	27	70		21	27	61		21	27	71		57
Đak Đoa	21	26	74		21	26	75		21	28	18		21	26	70		21	27	72		21	27	74		21	27	72		57
Mang Yang	23	26	70		23	27	72		23	28	17		23	26	70		23	27	62		23	27	62		23	27	64		56
Ia Ly	21	30	82		21	30	71		21	30	83		21	29	78		21	30	60		21	30	74		21	30	61		74
Ia Grai	21	27	77		21	29	71		21	28	17		21	28	83		21	28	64		21	28	70		21	28	63		118
Đức Cơ	21	29	71		21	30	82		21	29	23		21	29	80		21	29	71		21	29	74		21	29	74		107
Chư Prông	21	26	80		21	28	79		21	27	27		21	27	79		21	27	63		21	27	71		21	27	71		69
Ia Mơ	21	26	79		21	28	79		21	27	18		21	27	78		21	27	73		21	27	74		21	27	70		69
Chư Sê	21	27	73		21	29	72		21	28	18		21	29	77		21	28	72		21	28	72		21	28	65		80
Chư Pưh	21	30	82		21	29	84		21	29	84		21	29	76		21	30	73		21	29	62		21	29	74		62

Địa điểm	Ngày 21/09/2026				Ngày 22/09/2026				Ngày 23/09/2026				Ngày 24/09/2026				Ngày 25/09/2026				Ngày 26/09/2026				Ngày 27/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	23	28	16		23	27	72		23	28	75		23	27	74		23	27	63		23	27	64		23	27	72		78
An Khê	23	27	81		23	28	81		23	28	76		23	28	79		23	27	67		23	29	68		23	29	70		95
Đak Pơ	23	27	82		23	27	72		23	28	80		23	27	70		23	27	73		23	27	69		23	27	64		81
Kông Chro	23	27	77		23	27	84		23	28	70		23	27	83		23	27	65		23	27	69		23	27	74		74
Ayun Pa	23	26	76		23	27	78		23	29	83		23	29	72		23	27	62		23	29	69		23	29	65		87
Ia Pa	23	28	84		23	27	75		23	27	75		23	29	80		23	28	61		23	29	65		23	29	65		65
Phú Thiện	23	29	72		23	27	70		23	29	16		23	28	73		23	30	68		23	30	60		23	30	69		65
Phú Túc	23	27	79		23	28	77		23	29	78		23	29	78		23	27	66		23	29	33		23	29	38		80

Tin phát lúc: 15h30

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chơ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsai, xã Uar